TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 20-4-2023
V/v "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tòng Quân;

Bà Đặng Thị Phương Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 347/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp BQ, xã BPN, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc P, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số nhà 211 đường T, ấp G, xã B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt; chị P vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo nội dung đơn khởi kiện ly hôn ngày 17-10-2022, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Quốc T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị P tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân vào năm 2011, đăng ký kết hôn vào ngày 05 tháng 02 năm 2011 tại UBND xã B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại khu vực khu công nghiệp PĐ, thuộc xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do cả hai bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và chị P bỏ về nhà cha mẹ ruột tại xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh sinh sống cho đến nay. Anh T có đến nhà cha mẹ ruột của chị

P để hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Hiện tại, anh T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh T yêu cầu được ly hôn với chị P.

- Về con chung: Có 01 con chung: Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày 23-12-2012. Hiện con đang sống với anh T, nếu Tòa án cho vợ chồng ly hôn, anh T yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị P cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Anh T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh T cam đoan không có nợ chung và không ai nợ lại vợ chồng.

Ngoài ra, anh T không còn yêu cầu gì khác.

**** Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Ngọc P:***

Tòa án đã tống đạt thông báo, niêm yết đầy đủ các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không ghi được ý kiến trình bày. Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

**** Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phát biểu ý kiến:***

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 51; 56; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, nộp và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Nguyễn Quốc T được ly hôn với chị Nguyễn Thị Ngọc P; về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Phương Linh, sinh ngày 23-12-2012 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhân anh T không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Quốc T có đơn có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, chị Nguyễn Thị Ngọc P vắng mặt không có lý do. Tòa án đã tiến hành thủ tục đúng và đầy đủ thủ tục tố tụng để đảm bảo cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại các Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Thị Ngọc P tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân vào năm 2011, đăng ký kết hôn vào ngày 05 tháng 02 năm 2011 tại UBND xã B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Quan hệ hôn nhân của anh, chị là hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Quá trình giải quyết vụ án, anh T trình bày sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mâu thuẫn về kinh tế, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Hiện tại, anh T thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh T yêu cầu được ly hôn với chị P. Ngược lại chị P đã được Tòa án tống đạt, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có văn bản trình bày ý kiến về quan hệ hôn nhân.

Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến trình bày của anh T và xác định hôn nhân của anh chị không còn tình cảm vợ chồng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T về việc xin ly hôn.

[3] Về con chung: Có một con tên Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày 23-12-2012;

Hội đồng xét xử xét yêu cầu nuôi con chung: Thấy rằng hiện cháu L hiện đang sống cùng với anh T, anh T là người trực tiếp chăm sóc cho cháu L từ việc ăn uống, học sinh hoạt hằng ngày từ trước đến hiện nay nhưng không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con, mặc khác cháu L có nguyện vọng được sống cùng với anh T, tâm tư tình cảm cháu L gắn liền với anh T, chị P không trình bày ý kiến về yêu cầu nuôi con chung nên yêu cầu của anh T được trực tiếp nuôi con chung là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh T trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tình tiết, nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Anh Nguyễn Quốc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các vào các Điều 51; 56; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, nộp và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Quốc T với chị Nguyễn Thị Ngọc P.

Anh Nguyễn Quốc T được ly hôn với chị Nguyễn Thị Ngọc P; Anh T và chị P không còn quyền và nghĩa vụ của vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày 23-12-2012 cho anh Nguyễn Quốc T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận Anh T không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Quốc T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu số 0001644, ngày 19-12-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Anh T đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

5. Các bên đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi có trụ sở.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Trang

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tp Tây Ninh;
- Chi cục THADS tp Tây Ninh;
- UBND xã Bình Minh;
- Đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ (N).